TOÀ ÁN ND HUYỆN TRIỆU SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2021/QĐST-HNGĐ	

Triệu Sơn, ngày 07 tháng 4 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 75/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn T - Sinh năm: 1991

Địa chỉ: Xóm X, xã N, huyện N, tỉnh N

Bị đơn: Chị Phạm Thị L - Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Đội Y, xã T, huyện T, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn T và chị Phạm Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn T và chị Phạm Thị L.

- Về con chung: Các đương sự thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Tuấn A, sinh ngày 25/12/2013. Hiện nay cháu Tuấn A đang ở với chị L. Các đương sự thống nhất thỏa thuận giao cháu Tuấn A cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T có quyền đi lại thăm nom con theo

quy định của pháp luật không ai được ngăn cấm hay cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp chị L không còn đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con thì anh Hoàng Văn T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản và công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí sơ thẩm. Hai bên thỏa thuận anh Hoàng Văn T nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2016/0001304 ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn. Anh T đã nộp đủ án phí và được nhận lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- UBND xã Nghĩa Mai, huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Triệu Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu